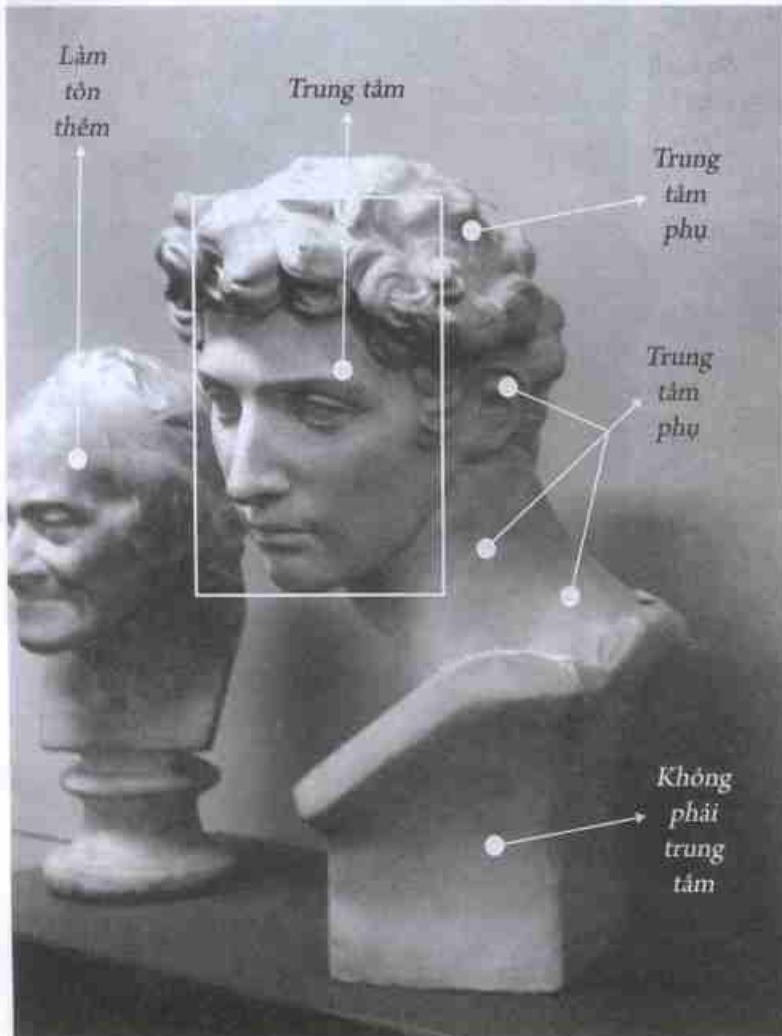


XVII. TINH TẾ CỦA KHUNG KẾT CẦU KHÔI HÌNH HỌC CHỊU KHÔNG CHÈ CỦA TRUNG TÂM THỊ GIÁC BỨC HỌA

§ Trung tâm thị giác

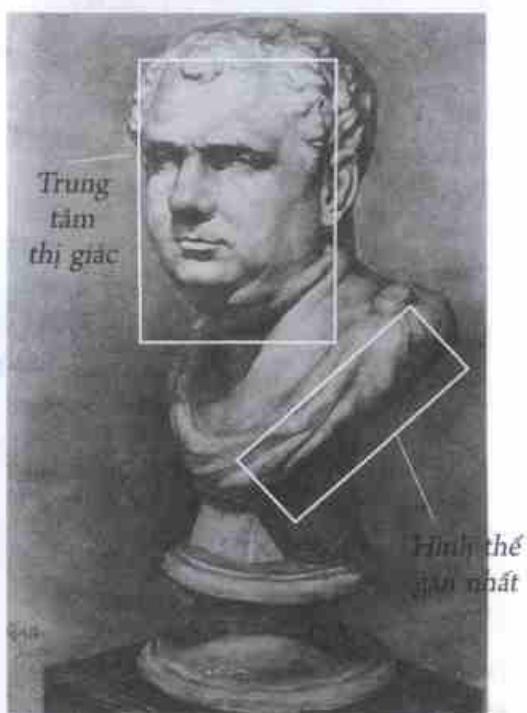
Trung tâm thị giác là bộ phận mà chúng ta nhìn thấy trước tiên, bộ phận nhìn thấy sau cùng thì không phải là trung tâm.



nhất, như vậy có lợi cho miêu tả nổi bật của bộ phận chủ thể. Hoặc miêu tả hình thể của bộ phận chủ thể phải tường tận hơn bộ phận phụ.

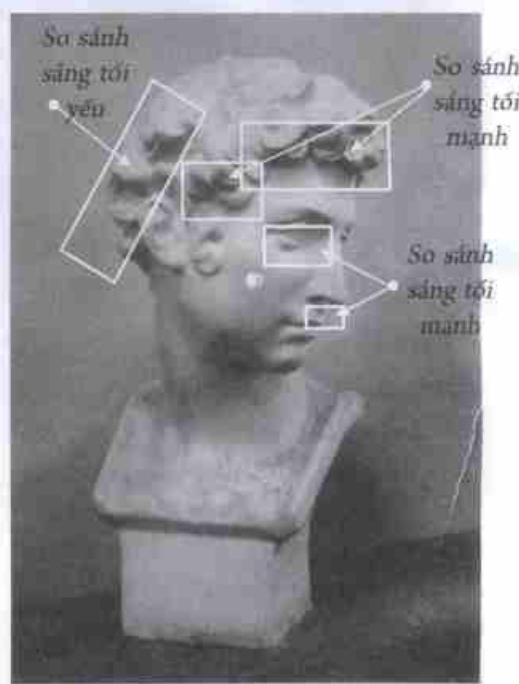
§ Mối liên quan sáng tối

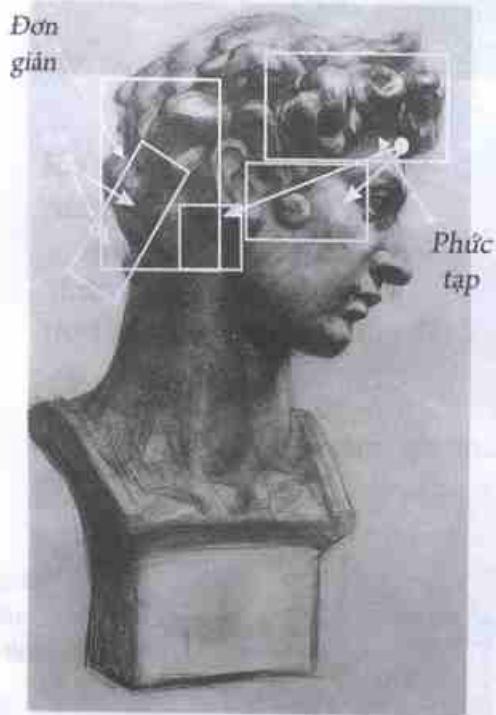
Nhấn mạnh mối liên quan tầng lớp không gian của đối tượng, chủ yếu là thể hiện thông qua mối liên quan so sánh sáng tối giữa cảnh trước và cảnh sau. Mối liên quan so sánh gần của không gian mạnh hơn, thì ngược lại sẽ yếu hơn, nhất là bộ phận chủ thể rõ rệt hơn.



§ Giữa so sánh sáng tối của trung tâm thị giác và so sánh sáng tối của hình thể gần nhất cái nào quan trọng hơn

So sánh sáng tối của trung tâm thị giác phải mạnh hơn so sánh sáng tối của hình thể gần



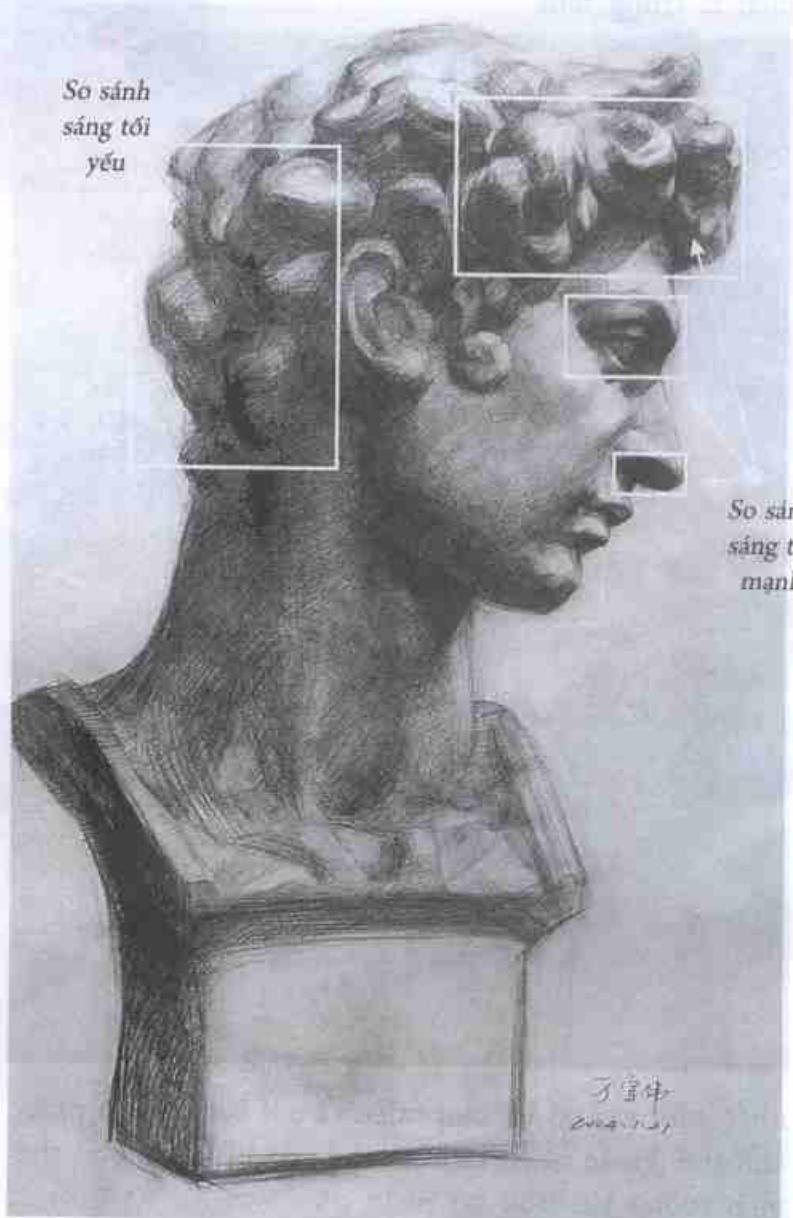


§ Xử lý khác nhau của tóc đơn giản và phức tạp

Tác phẩm này trên cơ sở miêu tả, đã nhấn mạnh các lớp chính của tóc, chuyển ngoặt chi tiết phức tạp thành phác họa hội họa sâu sắc, phần phía sau thì tiến hành phân giải khối lớn, đơn giản chia ra một số mặt, để tóc Madicis có trình tự hư thực, phân rõ nhấn mạnh.

§ Phân bố trắng đen và nắm bắt tỉ lệ

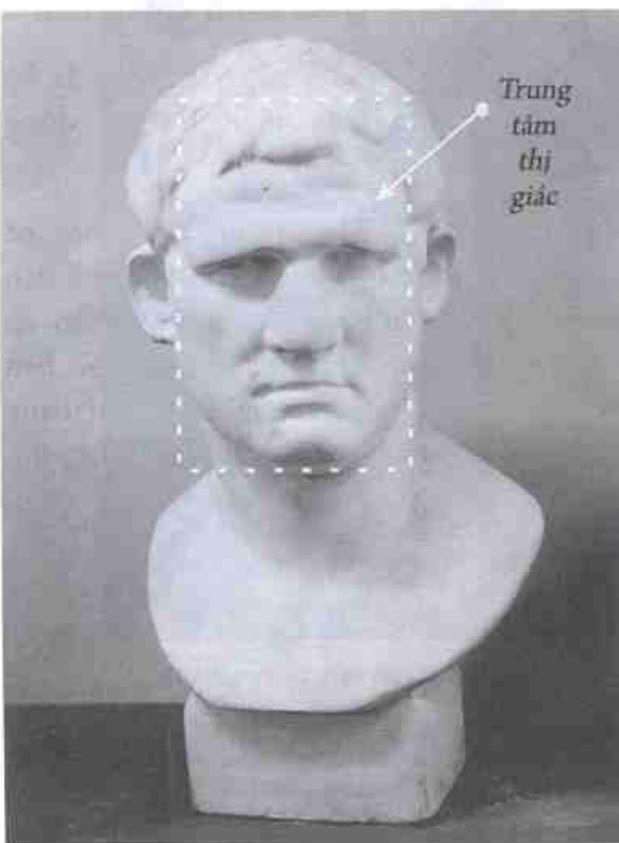
Trong bài tập này, tác giả lưu ý nhiều hơn về phân bố trắng đen và tỉ lệ lớn nhỏ của diện tích bức họa, và xử lý trắng trong đen và đen trong trắng một cách vừa vặn, cho nên hiệu quả bức họa này không những hoàn chỉnh mà còn phong phú hơn.



§ Tăng cường so sánh mặt mũi và tóc

Tác giả của phác họa này đã chú quan tăng cường mối liên quan so sánh mặt mũi và tóc của đối tượng, và làm yếu đi mối liên quan so sánh bộ phận phụ, hiệu quả bức họa mãnh mẽ, hoàn chỉnh.

XVIII. XỬ LÝ CÁC LỚP TRƯỚC SAU CỦA HÌNH THỂ CỤC BỘ TRONG KẾT CẤU KHÔI HÌNH HỌC



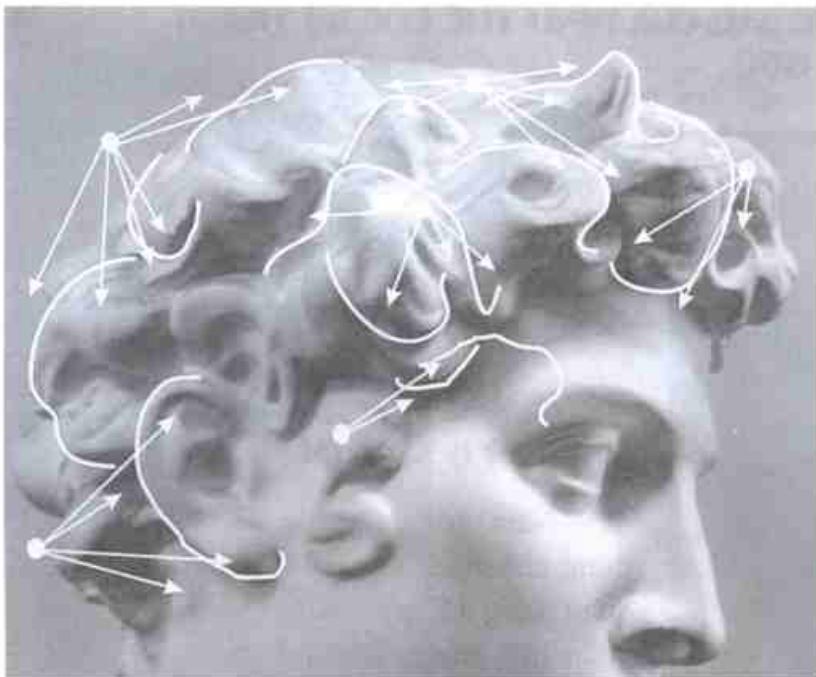
§ Xử lý sáng tối

Nâm bắt mối liên quan lớn đúng chỗ hơn, xử lý đúng mối liên quan sáng tối phản đầu, khắc họa phản mặt tương đối tinh tế.

§ Miêu tả của trung tâm thị giác tốt và không miêu tả trung tâm

Phản đầu thông thường được xử lý là trung tâm thị giác của bức họa, điều này không có nghĩa có thể xem nhẹ các chỗ khác, tỉ lệ chính thể, kết cấu, xen kẽ luôn luôn là quan trọng, để làm bức họa phong phú và mạnh mẽ hơn.





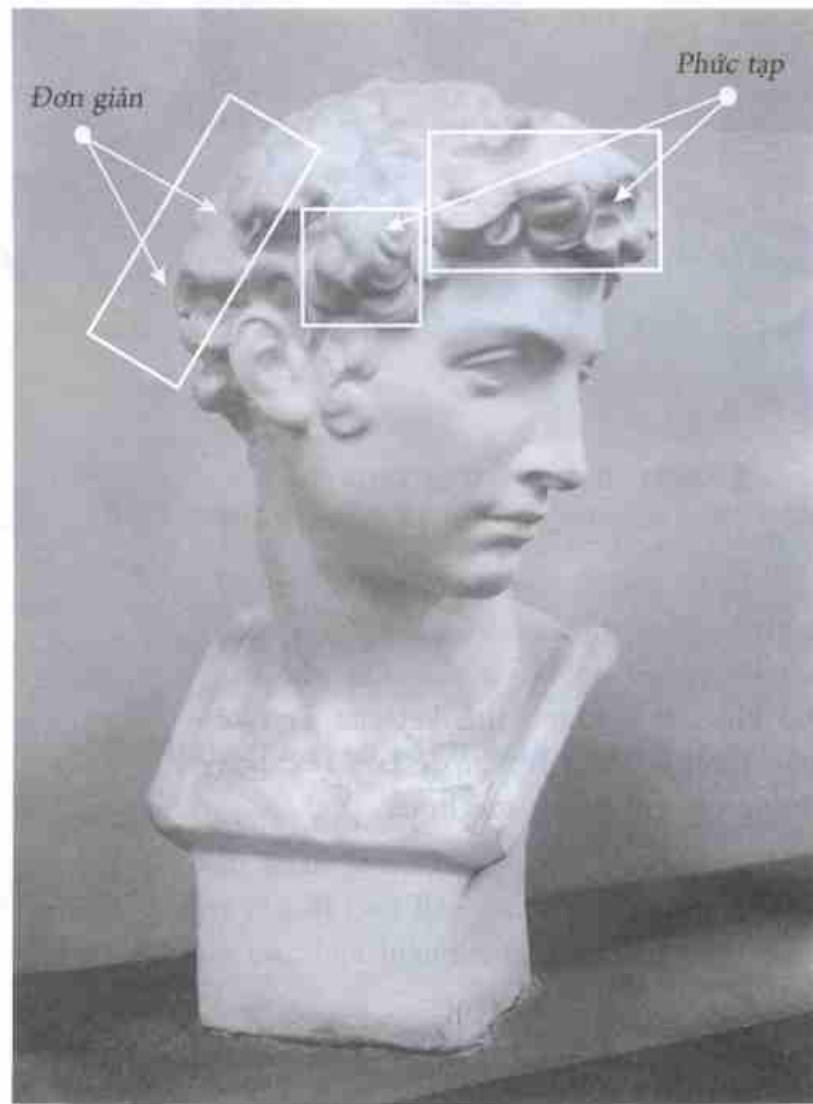
§ So sánh trắng đen

So sánh trắng đen là kỹ xảo biểu hiện thường dùng trong phác họa.

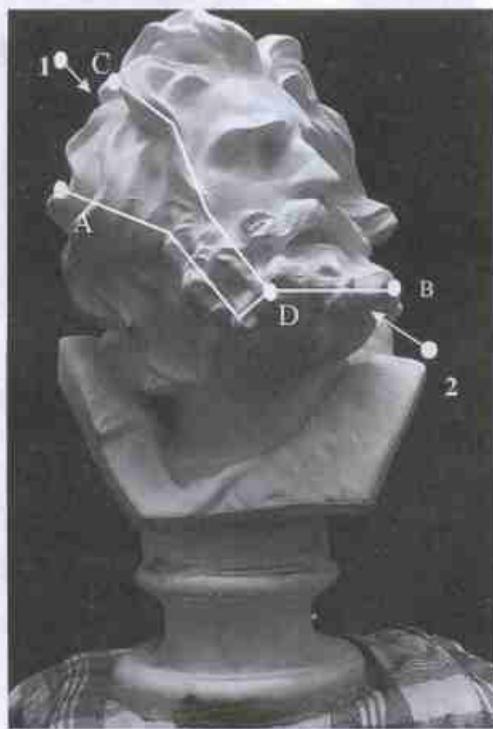
Thông thường mà nói, có thể biểu hiện cảm giác thể tích mạnh mẽ thông qua chèn ép sáng tối, thể hiện mối liên quan không gian tinh tế bằng chuyển đổi linh hoạt sáng tối.

§ Phức tạp và đơn giản

Tóc của Medicis phức tạp hơn và vụn vặt. Trong xử lý các lớp trước sau nên phức tạp hóa, cụ thể hóa làn tóc phía trước, cố gắng khắc họa chi tiết, xử lý đơn giản làn tóc phía sau. Như vậy mới nắm bắt được mối liên quan chính thể, không nên vẽ quá bằng phẳng.



XIX. PHƯƠNG PHÁP HIỆU QUẢ CỦA KẾT CẤU KHÔI HÌNH HỌC



1. Đường ranh giới sáng tối phụ
2. Đường ranh giới sáng tối chính

§ Nắm bắt kết cấu hình học để vẽ thay đổi sáng tối

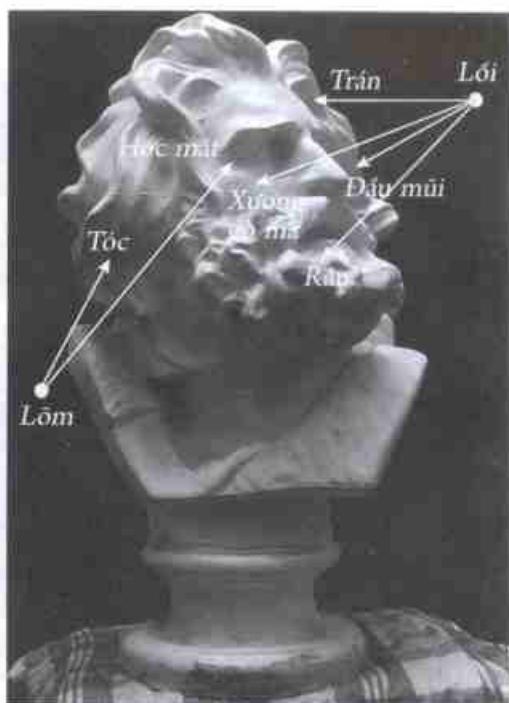
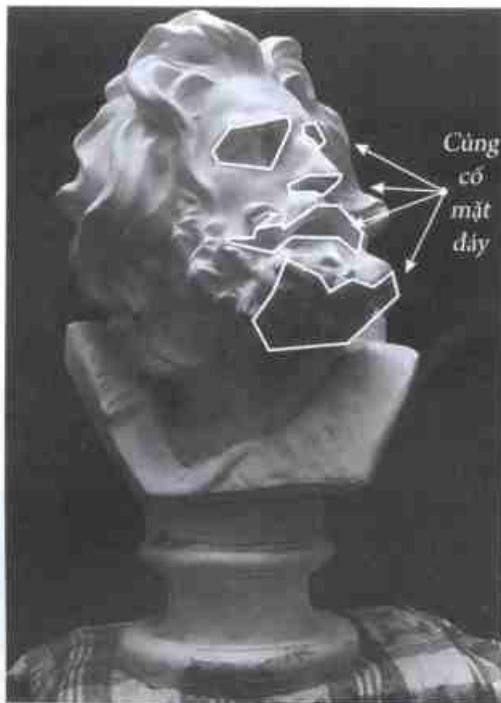
Thể hiện của sáng tối là biểu hiện thông qua chuyển ngoặt của hình thể, chuyển ngoặt của hình thể có thể khai quát khối thành hình học không qui tắc, như vậy có thể giúp ta nhận thức và nắm bắt hướng đi chuyển ngoặt của hình thể một cách tốt hơn.



§ Nổi bật đường ranh giới sáng tối

Đường ranh giới sáng tối của Marseillaise chia thành hai đường chính và phụ, trong đó A-B là đường chính, phân cắt sáng tối của thể tích lớn; C-D là đường phụ, trong phân nhận ánh sáng phân cắt hình thể chuyển ngoặt.





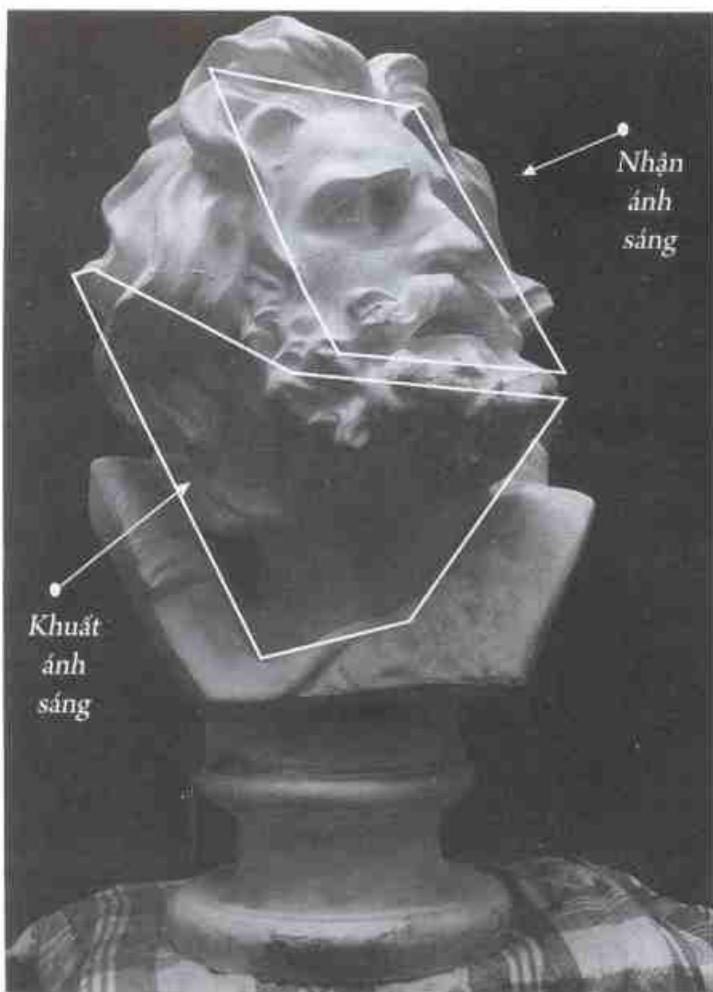
§ Mặt chuyển hướng xuống phải cùng cổ hình thể chuyển hướng xuống

Dưới tác dụng của ánh sáng mặt chuyển hướng xuống đậm nhất. Hình thể mặt nghiêng nhận ánh hưởng của ánh sáng phải sáng hơn. Vì vậy trong quá trình vẽ phải cùng cổ mặt đáy, như vậy mới nổi bật được chuyển ngoặt của kết cấu.

§ Ý thức miêu tả lên xuống lồi lõm phải tươi sáng

Mục đích của miêu tả là tăng cường cảm giác nổi của kết cấu, cũng là cảm giác không gian của hình thể. Việc tăng cường ý thức không gian có thể có được thông qua huấn luyện hình học đơn giản. Khái quát mối liên quan phức tạp thành khối hình học, tiến hành miêu tả thông qua mối liên quan tầng lớp sáng tối hình thành từ khối hình học dưới tác dụng của ánh sáng, sẽ dễ dàng hiểu và nắm bắt được chúng.

§ Phản nhận ánh sáng và phản khuất ánh sáng nên có cách xử lý khác nhau

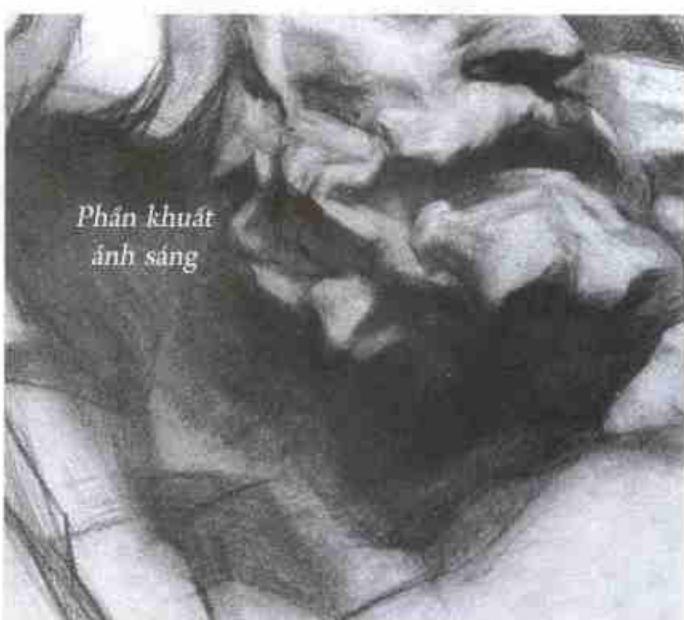


§ Xử lý của phần nhận ánh sáng

Thay đổi sáng tối của phần nhận ánh sáng tế nhị, tì mì, chuyển ngoặt kết cấu mạnh mẽ, phong phú hơn phần khuất ánh sáng. Xử lý sáng tối nên dùng bút chì cứng mô tả khắc họa, để hình thể có góc độ tự nhiên, không cứng nhắc.

§ Xử lý của phần khuất ánh sáng

Thay đổi sáng tối của phần khuất ánh sáng yếu, so sánh không mạnh mẽ, luôn ở trạng thái phụ, áo. Vì vậy phải vẽ sao cho khái quát chính thể, phải vẽ cho áo, để tránh lẫn lộn giữa chính và phụ, bức họa sẽ không rõ ràng.



XX. KHÔNG NGUNG TIỀN HÀNH LUÂN PHIÊN ĐIỀU CHỈNH CHỈNH THẾ VÀ TINH TÊ



§ Từ đơn giản đến phức tạp

Đi sâu vào cục bộ là phương pháp nguy hiểm vi phạm khống chế chỉnh thế.

Khái quát hình thể cơ bản bằng đường dài, như vậy có thể tránh được vì nhò mắt lớn.



§ Từ thực đến ảo

Phải làm rõ hình thể khi mới bắt đầu, hình dạng ngoài rõ ràng phải chịu không gian và cảm giác chiều sâu bức họa, cho nên, đường nét nên có độ sâu sắc tương ứng, ví dụ đường nét phải có thay đổi như hư thực, đậm nhạt, chặt lỏng.



§ Từ lớn (dài) đến nhỏ (ngắn)

Trên cơ sở nắm bắt hình thể cơ bản tương đối đúng chỗ, bước tiếp theo đi sâu vào khắc họa mối liên quan hình thể cục bộ. Bước này có thể một số đường nét ngắn hơn, như vậy tiện cho việc so sánh giữa các hình dạng và tham khảo.

§ Từ khuất ánh sáng đến nhận ánh sáng

Đơn giản chia ra mối liên quan sáng tối của chính thể, chủ yếu là bắt đầu từ phần tối, tiến đến các lớp màu xám sẽ bắt mắt ngay. Đường ranh giới sáng tối là bộ phận quan trọng, không thể xem nhẹ. Sau đó mới xử lý sắc điệu của phần sáng, làm như thế là vì sắc điệu màu xám khó khống chế hơn, như vậy sẽ có lợi cho việc tiến hành so sánh với phần tối, trình tự toàn bộ bức họa sẽ không bị rối.



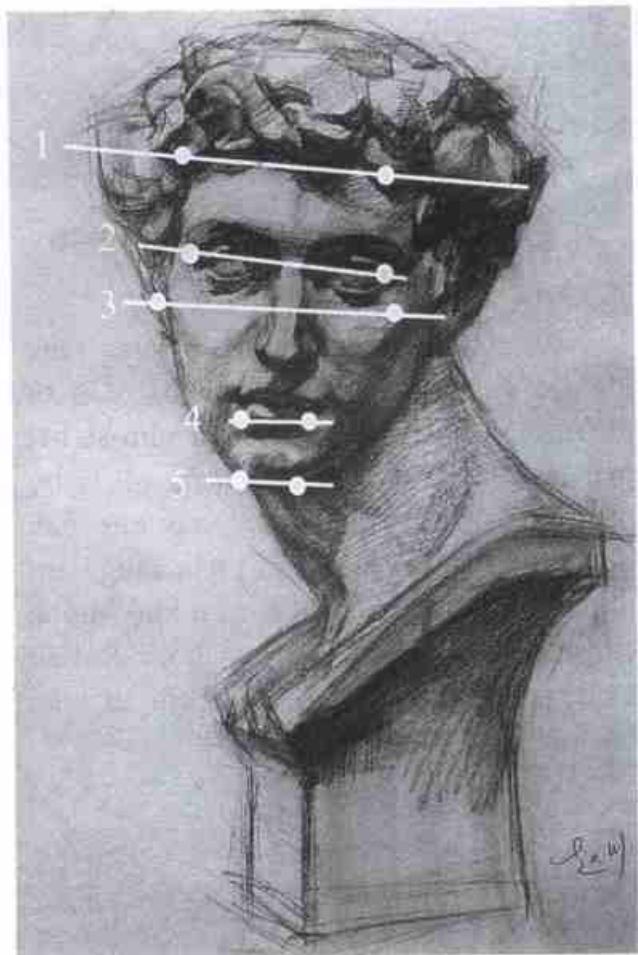


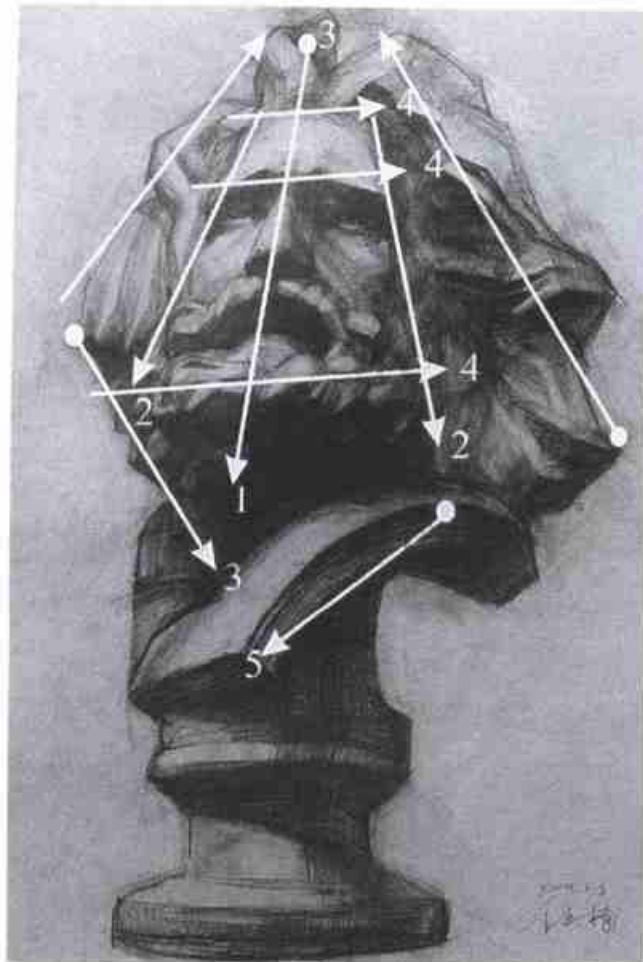
§ Thấu thị

Thứ tự 1 đến 5 theo đường ranh tóc, khói mắt, xương gò má, đường nét môi dưới, đường thấu thị của cảm tồn tại hiện tượng rối loạn thấu thị.

§ Cùng nhau tiến tới

Trong khắc họa sâu sắc, hiệu quả bức họa và bản chất bức họa phải kết hợp vừa văn, cần chuyển đổi khéo léo giữa lý tính và cảm giác. Ở bước này, mọi cơ sở đều đã được xây dựng, tiếp theo phải làm cho hình thể đúng chỗ hơn, cảm giác hội họa mạnh mẽ hơn, đi sâu vào trong không ngừng điều chỉnh, tiến hành điều chỉnh.





§ Kiểm tra so sánh

"ba dừng năm mắt" là qui luật thông thường, trong thực hiện tồn tại ngoại lệ, nhưng chênh lệch không nhiều. Trán trong bài tập này vẽ quá hẹp, ngoài ra, tỉ lệ của tóc và mặt mũi có vấn đề, mặt mũi quá lớn.

§ Kiểm tra thể động

Đầu của Madecis là nhìn lên, cho nên hình dạng mặt đáy sẽ nhìn thấy nhiều hơn, cứ điểm là gì? không có nói. Phần dưới vẽ quá nhỏ. Theo nguyên lý thấu thị, phải là trên nhỏ dưới lớn.

Ưu thế của tác phẩm không biểu hiện được đầy đủ, nhất là trán, mũi và tóc ở phần đỉnh vẽ quá lớn, phải được xử lý nhỏ hơn.



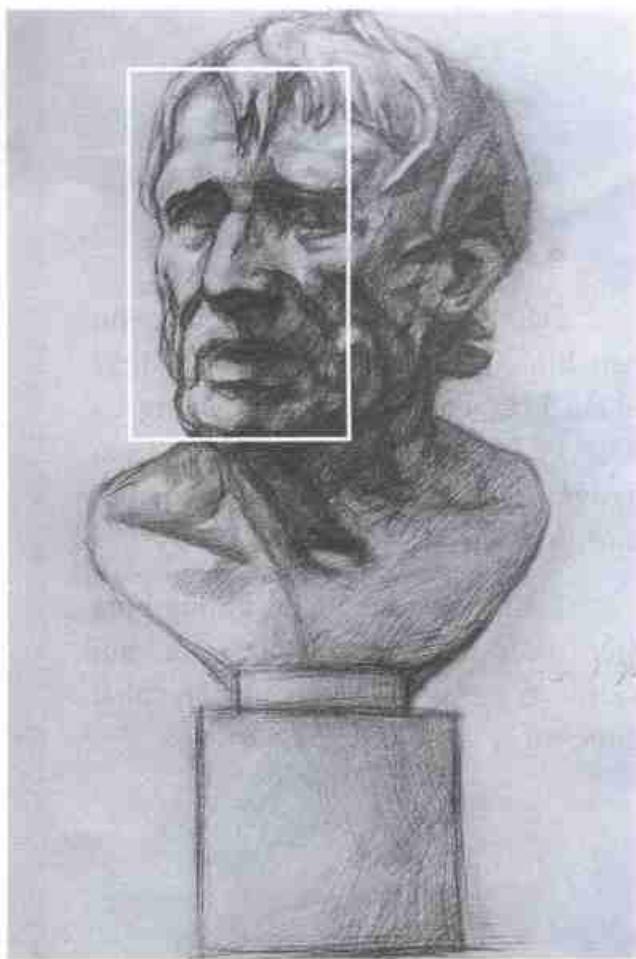


S Kiểm tra đối xứng

Điểm xương của trán, chân mày, xương gò má, khóe miệng, cầm tốn tai vẫn đẽ không đối xứng.

S Kiểm tra trung tâm

Trong khung vuông thông thường xử lý là trung tâm thị giác, nhấn mạnh so sánh chính thể của trắng đen. Phần sáng phải lý tính, cẩn thận, phần tối phải thoáng. Phần sáng của bài tập này cho thấy tác giả hiểu không đầy đủ về hình thể, thiếu phân tích lý tính, hiển nhiên không đủ tinh xảo.





§ Kiểm tra sáng tối

Điều chỉnh sáng tối chủ yếu là so sánh mạnh yếu, hư thực.

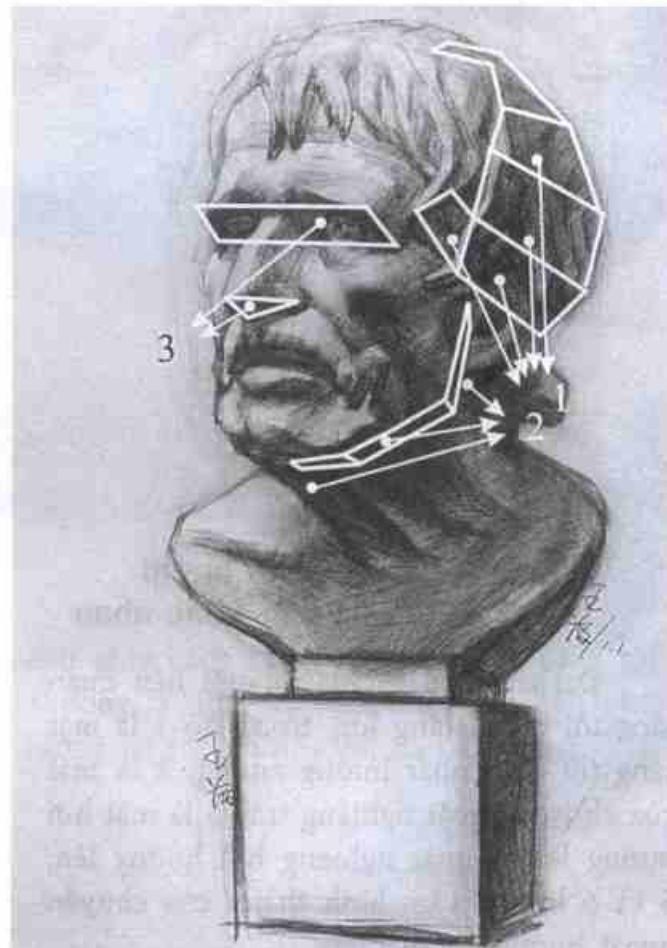
Vẽ đường viền biên phải ảo hơn so với đường viền ở trung tâm thị giác, sáng tối của kết cấu chuyển ngoặt giữa chúng phải thực.

§ Kiểm tra tầng lớp

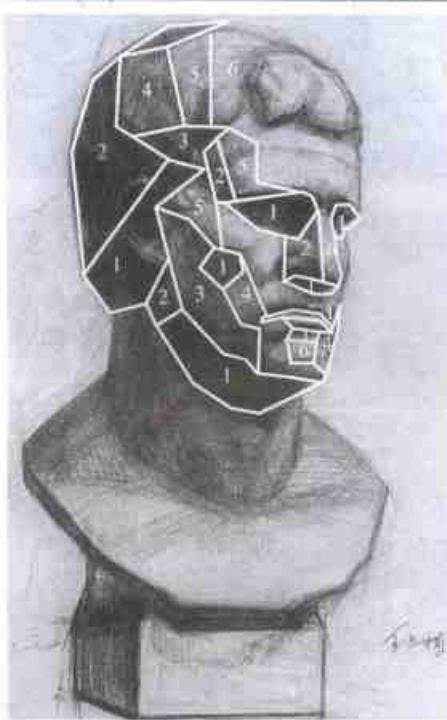
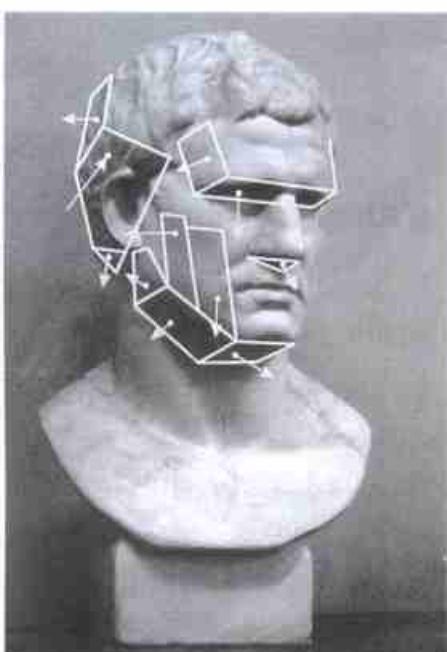
Tầng lớp chinh thể tác phẩm xử lý tốt hơn, nhưng xử lý sáng tối của phần tối thiểu tầng lớp.

Khối lớn của tóc 1 thiếu tầng lớp không gian, không vẽ được cảm giác thể tích. 2 cũng thiếu tầng lớp của mặt chuyển ngoặt.

Phần tối của mắt và đáy mũi thiếu so sánh với sáng tối chinh thể, chủ thể không đủ nổi bật.



XXI. PHƯƠNG PHÁP MIÊU TẢ SÂU SẮC CỦA SÁNG TỐI

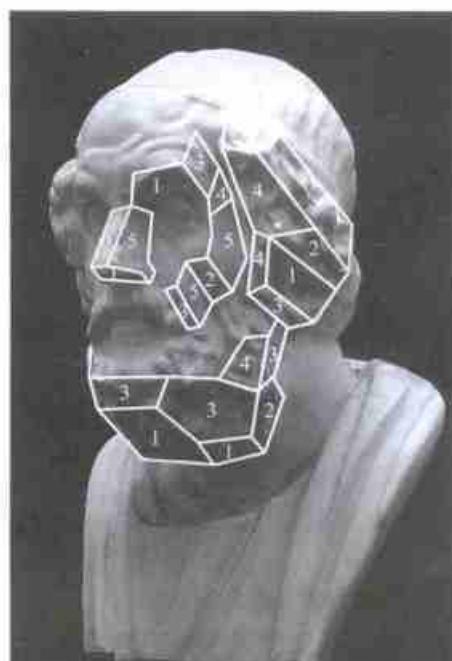


§ Sáng tối khác nhau là chỉ hình dạng của mặt khác nhau

Đại thể ở đây chia ra mối liên quan sáng tối của 6 tầng lớp, trong đó 1 là mặt sáng tối đậm nhất hướng xuống, 2 là mặt của chuyển ngoặt nghiêng trái, 3 là mặt hơi hướng lên và mặt nghiêng hơi hướng lên, 5 và 6 là mặt xám hình thành của chuyển ngoặt hướng chính diện.

§ Góc độ ánh sáng và mặt

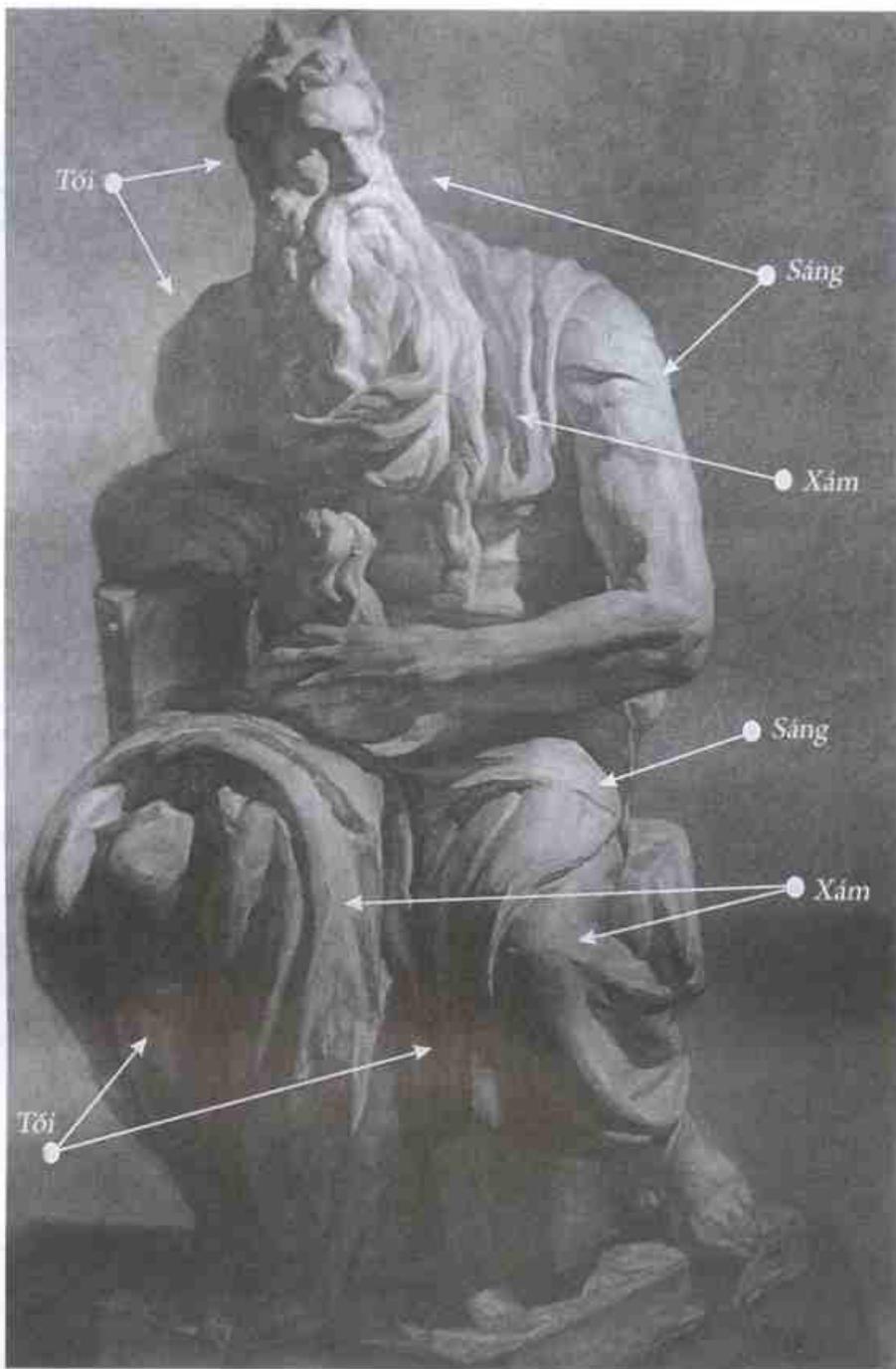
Thể hiện của sáng tối thông qua chuyển ngoặt của hình thể, chuyển ngoặt của hình thể lại liên quan đến góc độ của chuyển ngoặt. Góc độ càng lớn thì so sánh sáng tối càng lớn, góc độ càng nhỏ thì so sánh sáng tối càng nhỏ. 1 trong hình ví dụ là mặt lớn nhất của góc độ, xếp theo thứ tự đến 6, như vậy có thể giúp ta nhận thức và nắm bắt hướng đi chuyển ngoặt của hình thể và khắc họa sâu sắc của sáng tối được tốt hơn.





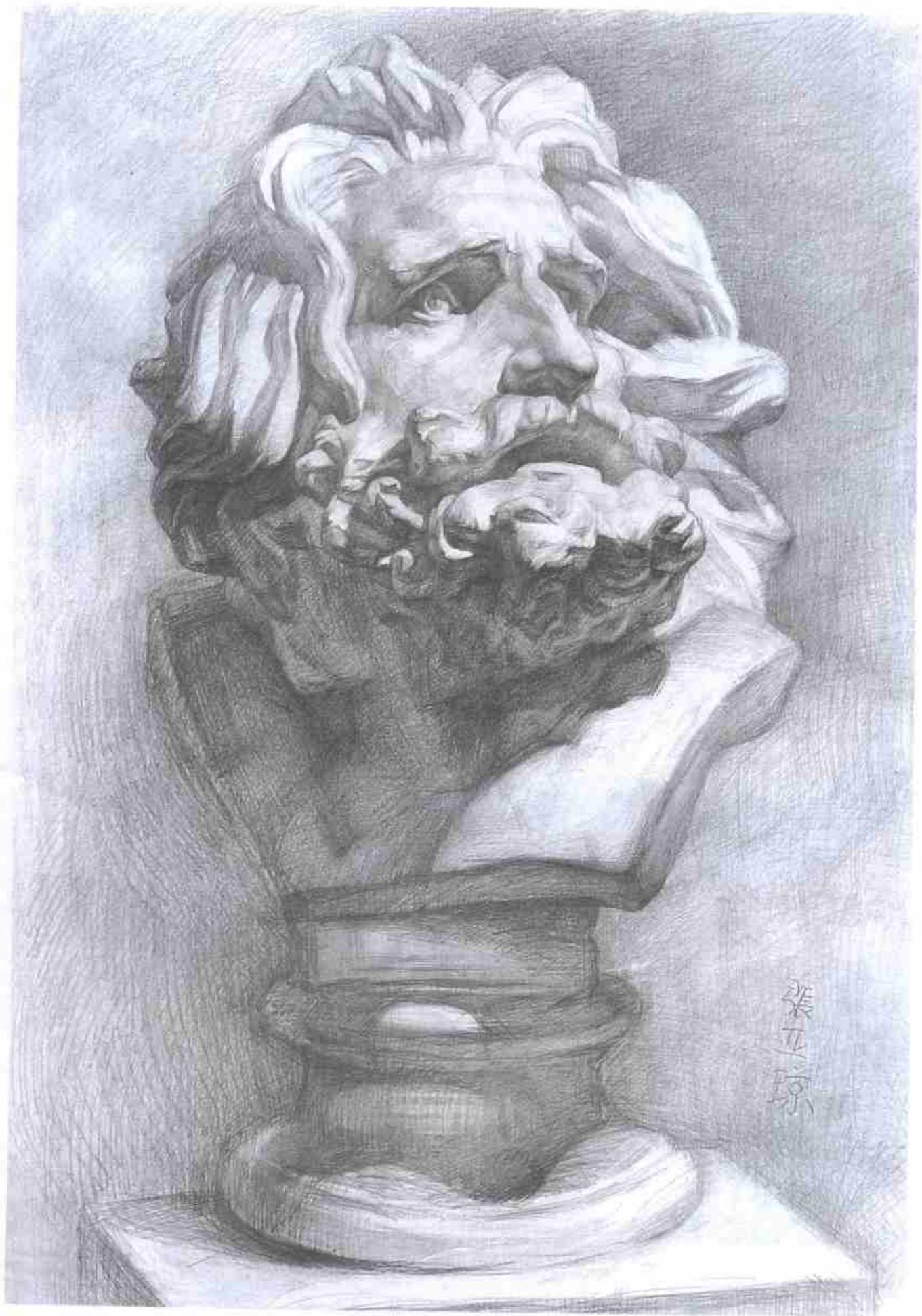
§ Ánh sáng xa gần của vật thể

Vật thể càng gần ánh sáng, mặt nhận ánh sáng càng sáng, ngược lại thì càng tối. Hiệu quả định sáng của tinh huống thông thường là: trán và sống mũi gần ánh sáng nhất, nhận ánh sáng mạnh nhất, kế đến là xương gò má, môi, cằm, đầu cổ, ngực.



§ Tối với tối, sáng với sáng, xám với xám

Sáng tối đi sâu vào đến bên trong là miêu tả của sắc điệu, trong tầng lớp của phần tối, phần sáng, phần xám lại có thể chia ra nhiều tầng lớp nữa, như vậy thì cần có sự so sánh lẫn nhau. Trong phần tối có thể chia ra đậm nhất, đậm vừa, đậm nhạt; trong phần xám có thể chia ra xám đậm, xám vừa, xám nhạt; trong phần sáng có thể chia ra sáng nhất, sáng vừa và sáng nhạt.



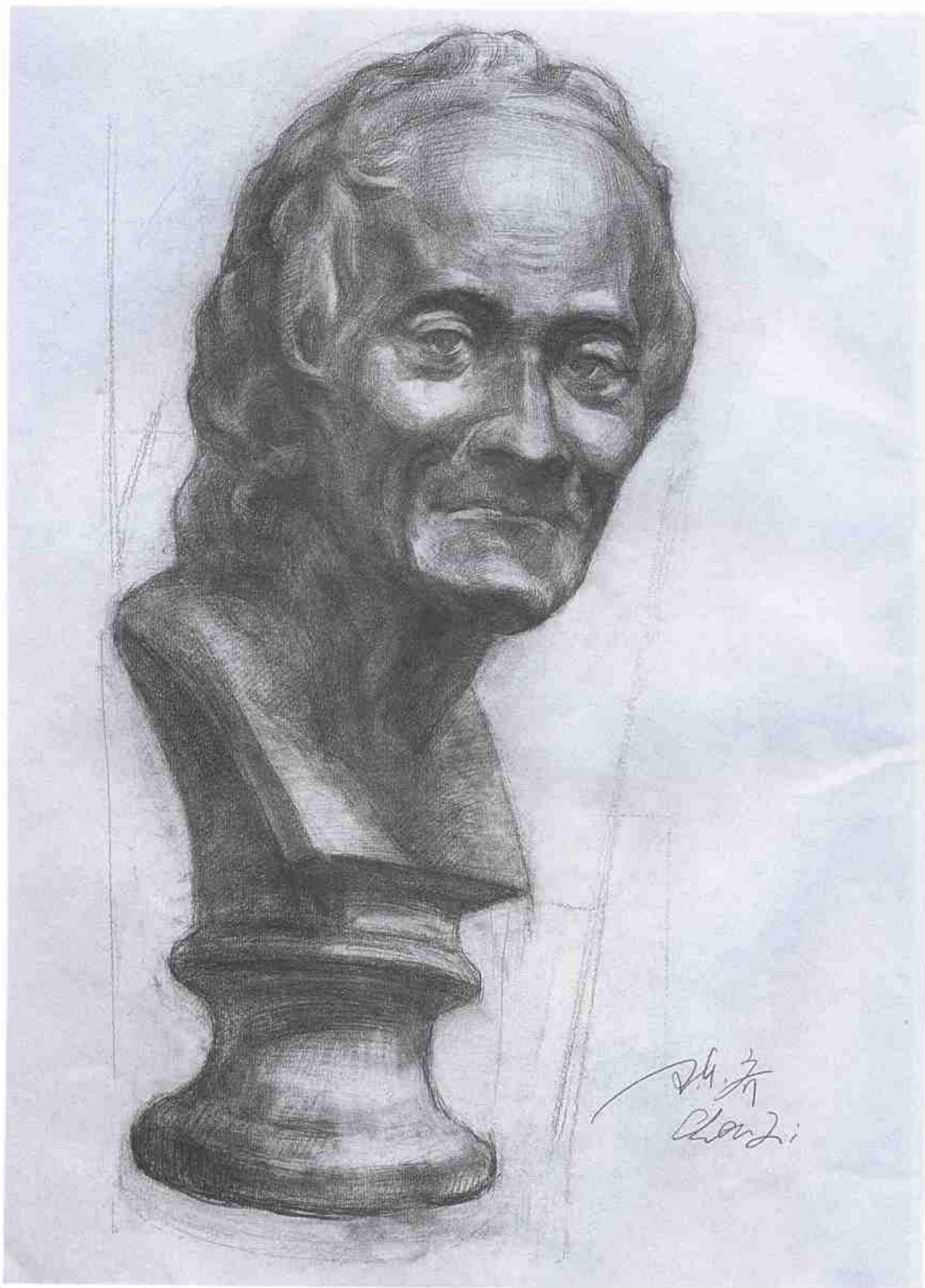


Ph. 3
Acad. di











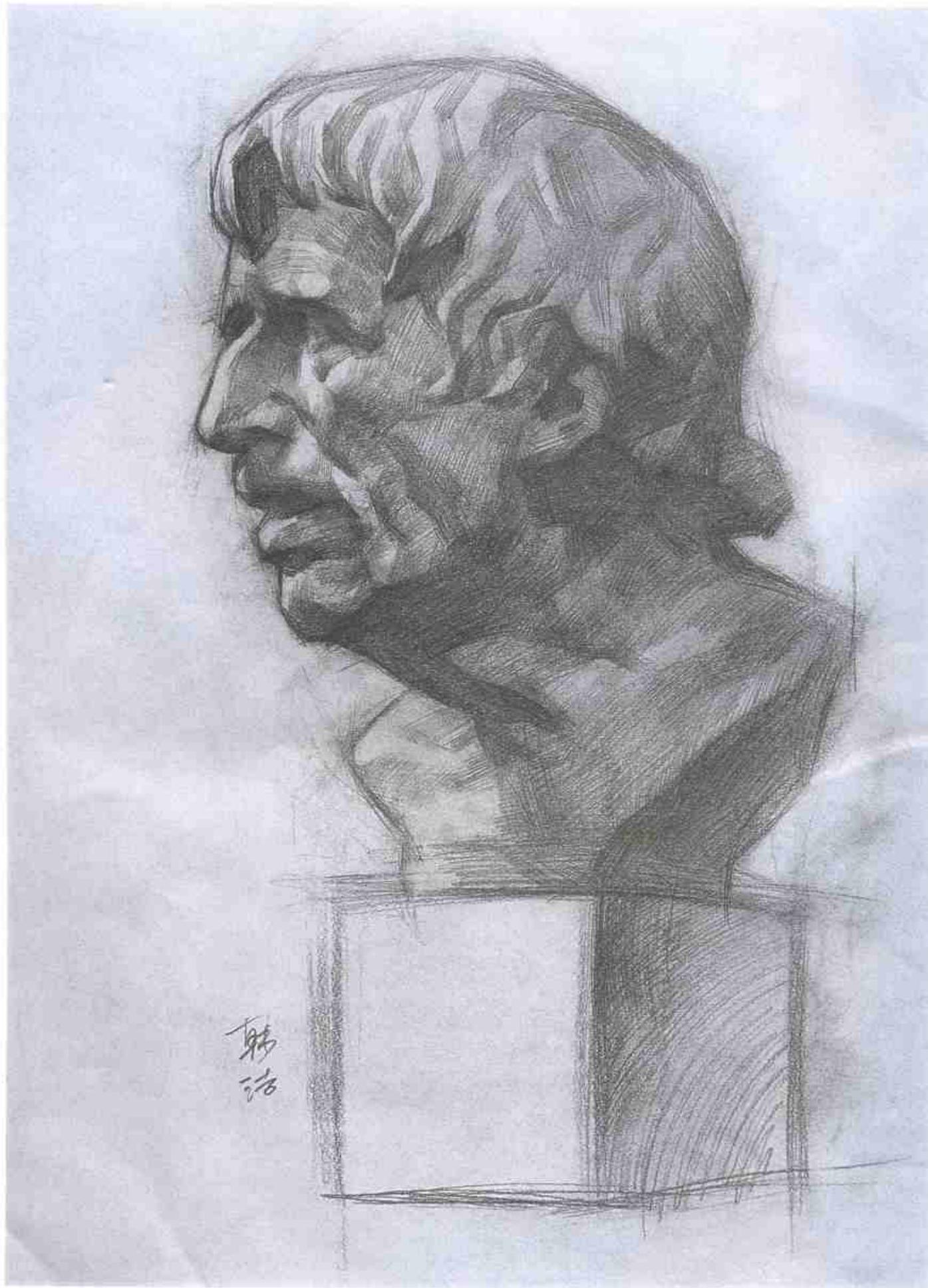








孙鹤波
2002.2.27







朱锐平版下